

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế huyện Tân Lạc.
2. Địa chỉ: Khu Mường Định, thị trấn Mãn Đức, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Mùa hè từ 07h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00; Mùa đông từ 07h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00, trực 24/24 giờ tất cả các ngày trong tuần.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
I KHOA KIỂM SOÁT BỆNH TẬT VÀ HIV/AIDS, TRUYỀN NHIỄM, TƯ VẤN VÀ ĐIỀU TRỊ NGHIỆN CHẤT							
1	Bùi Thanh Hải	000104/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Bác sĩ - Phó Giám đốc, kiêm nhiệm quản lý và điều hành hoạt động Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng và khoa Khám bệnh.	Tại phòng khám chuyên khoa Răng hàm mặt: Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của phòng khám. - Từ 11h30 đến 13h00 và từ 17h00 đến 21h00 các ngày từ Thứ 2 đến Thứ 6. - Từ 07h00 đến 21h00 các ngày Thứ 7 và Chủ nhật.	Quyết định số 11/QĐ-TTYT ngày 10/01/2025, Quyết định về việc phân công Ban Giám đốc kiêm nhiệm nhiệm vụ.



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
2	Nguyễn Thị Hiền	002492/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Bác sĩ - khám chữa bệnh tại Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khám bệnh; Nội; Nhi; Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng.		
3	Bùi Thị Lụa	000131/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm việc kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa Kiểm soát Bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất.		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
4	Bùi Thị Thảo	002761/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm việc kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng		
5	Nguyễn Đình Đạt	000310/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm việc kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
6	Bùi Thị Tư	002899/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng		
7	Bùi Thị Thơ	002760/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. 50% thời gian làm việc tại khoa Kiểm soát Bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm việc kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng		
II KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH SẢN VÀ PHỤ SẢN							

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Lê Thị Liên	002589/HB-CCHN; QĐ số 1092/QĐ-SYT ngày 05/4/2022 của SYT Hoà Bình	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám chữa bệnh chuyên khoa phụ sản	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Bác sĩ - Phó trưởng khoa phụ trách khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản. Khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Khám bệnh; Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng, Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh và khoa Ngoại.	Tại phòng khám Sản phụ khoa Linh An: - Từ 11h30 đến 13h00 và từ 17h00 đến 20h00 các ngày từ Thứ 2 đến Thứ 6. - Từ 08h00 đến 20h00 các ngày Thứ 7 và Chủ nhật	
2	Nguyễn Xuân Việt	002865/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Bác sĩ - Khám bệnh chữa bệnh tại khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản. Khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khám bệnh; Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng và khoa Ngoại.		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
3	Bùi Thị Ánh	000700/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Qui định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm việc kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Hộ sinh, Hộ sinh phụ trách mảng hộ sinh khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản		
4	Bùi Thị Thu Trang	000289/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Qui định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm việc kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Hộ sinh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
5	Bùi Thị Nhung	000165/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm việc kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Hộ sinh		
6	Vũ Thị Như Quỳnh	002819/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm việc kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Hộ sinh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
7	Bùi Thị Nhạn	002538/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Hộ sinh		
8	Hà Thị Hiền	0001985/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Hộ sinh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
9	Bùi Thị Ngân	002752/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Hộ sinh		
III KHOA KHÁM BỆNH							
1	Bùi Mai Hương	0002070/HB-CCHN; QĐ số 1108/QĐ-SYT ngày 10/6/2024 của SYT tỉnh Hòa Bình	Chuyên khoa Da liễu	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Bác sĩ - Phó trưởng khoa Khám bệnh và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Nội; Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; Nhi; Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất.		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
2	Đinh Thị Thu Hồng	003035/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. 50% thời gian làm việc tại khoa Khám bệnh. 4. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Bác sĩ- Trưởng phòng Kế hoạch Nghiệp vụ và Điều dưỡng, khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh; Nội; Ngoại; Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản; Nhi; Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng; Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất.		
3	Trịnh Cao Cường	0001233/HB-CCHN; QĐ số 416/QĐ-SYT ngày 21/6/2016 của SYT Hòa Bình	Khám bệnh, chữa bệnh Nội - Nhi; Khám bệnh chữa bệnh truyền nhiễm.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. 50% thời gian làm việc tại khoa Khám bệnh. 4. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Bác sĩ - Khám chữa bệnh tại khoa Khám bệnh và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Nội; Nhi; Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất.		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
4	Bùi Thị Quỳnh	002864/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Bác sĩ - Khám chữa bệnh tại khoa Khám bệnh và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; Nội; Ngoại; Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản; Nhi; Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng; Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất.		
5	Đinh Thị Mơ	003373/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Bác sĩ, khám chữa bệnh tại khoa Khám bệnh và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; Nội; Ngoại; Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản; Nhi; Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng; Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất.		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
6	Bùi Thị Tiên	000116/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT.	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa Khám bệnh		
7	Hoàng Thị Mai Duyên	0002075/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
8	Trần Thị Thu	0001241/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng		
9	Đinh Thị Kim Oanh	0001875/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng		

[illegible]

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Bùi Văn Nhọn	0001086/HB-CCHN; QĐ số 414/QĐ-SYT ngày 21/6/2016 của SYT Hòa Bình	Khám bệnh, chữa bệnh Nội và hồi sức cấp cứu; Khám bệnh, chữa bệnh nhi khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. 50% thời gian làm việc tại các khoa. 4. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Bác sĩ - Phó Giám đốc, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của Trung tâm Y tế, khám chữa bệnh tại khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khám bệnh, Nội, Nhi, Xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh.		
2	Đinh Văn Chiến	0002254/HB-CCHN; QĐ số 97/QĐ-SYT ngày 26/01/2016 của SYT Hòa Bình	Gây mê, hồi sức cấp cứu; Khám bệnh, chữa bệnh nội nhi	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Bác sĩ chính - Trưởng khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khám bệnh; Nội; Nhi; Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh.		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
3	Bùi Văn Đường	002487/HB-CCHN; QĐ số 305/QĐ-SYT ngày 10/5/2023 của SYT Hòa Bình	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám chữa bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Bác sĩ - Phó trưởng khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Khám bệnh; Nội, Nhi, Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng; khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh; Ngoại; Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản.		
4	Hoàng Thị Nhung	000214/HB-GPHN	Y khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Bác sĩ - Khám chữa bệnh tại khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khám bệnh; Nội; Nhi; Ngoại; Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản; Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng; Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất.		GPHN số 000214/HB-GPHN do Sở Y tế tỉnh Hòa Bình cấp ngày 04 tháng 4 năm 2025.

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
5	Nguyễn Thị Thanh Thúy	000136/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng- Điều dưỡng trưởng khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức.		
6	Bùi Văn Hùng	000124/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
7	Vũ Thị Sen	000180/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng		
8	Bùi Thị Hà	000127/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
9	Trương Đăng Nghị	000183/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng		
10	Vũ Thị Hương Lan	000119/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
11	Nguyễn Thị Hương	000128/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng		
12	Quách Thị Thu Trang	0001761/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng		
V	KHOA NỘI						

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Vũ Văn Thọ	0001234/HB-CCHN; QĐ số 417/QĐ-SYT ngày 21/6/2016 của SYT Hòa Bình	Khám bệnh, chữa bệnh Nội - Nhi; Khám bệnh chữa bệnh truyền nhiễm.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Bác sĩ - Trưởng khoa Nội và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khám bệnh; Nhi; Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất; Khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh.		
2	Đoàn Đăng Khoa	000934/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Bác sĩ, khám chữa bệnh tại khoa Nội và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khám bệnh; Nội; Nhi; Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng; Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất; Khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức.		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
3	Bùi Thị Nương	003336/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Bác sĩ, khám chữa bệnh tại khoa Nội và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khám bệnh; Ngoại; Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ Sản; Nhi; Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng; Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất; Khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức.		
4	Bùi Thị Nhàn	002989/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Bác sĩ, khám chữa bệnh tại khoa Nội và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa Khám bệnh, Nhi; Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng; Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất; Khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức.		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
5	Bùi Thị Nờ	002537/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng - Phụ trách công tác quản lý Điều dưỡng của khoa Nội.		
6	Bùi Thị Hồng Nhung	002853/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
7	Bùi Thị Quyên	002247/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng		
8	Bùi Thị Thu	0001246/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
9	Bùi Văn Dĩa	002581/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng		
VI KHOA NGOẠI							
1	Trần Quốc Mạnh	000158/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại - Sản. KCB Nội khoa (ngoài giờ hành chính).	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần 3. 50% thời gian làm việc tại các khoa. 4. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Bác sĩ chính - Giám đốc TTYT, khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản; Khoa Ngoại; Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh. Bác sĩ - Chủ cơ sở, chịu trách nhiệm chuyên môn Phòng khám Nội	Tại phòng khám Nội tổng hợp: - Từ từ 11h30 đến 13h00, chiều từ 17h đến 19h các ngày từ Thứ 2 đến Thứ 6. Riêng các ngày Thứ 7 và Chủ nhật từ 8h đến 11h30, chiều từ 14h đến 18h.	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
2	Đinh Quang Hòa	001141/HB-CCHN; QĐ số 3873/QĐ-SYT ngày 27/12/2022 của SYT Hòa Bình	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Bác sĩ- Trưởng khoa Ngoại và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản; Khám bệnh; Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng.		
3	Bùi Văn Quảng	000150/HB-CCHN; QĐ số 1663//QĐ-SYT ngày 08/8/2023 của SYT Hòa Bình	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Bác sĩ, khám chữa bệnh tại khoa Ngoại và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản; Khám bệnh; Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng.		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
4	Bùi Thị Quế	000181/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng- Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại		
5	Bùi Thị Nghệ	000122/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
6	Hoàng Thị Phương Thanh	0001247/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng		
7	Bùi Văn Thứ	0001882/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
8	Bùi Thị Đào	002897/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng		
9	Bùi Thị Chiêu	000133/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
10	Nguyễn Văn Nhường	003349/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2025 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng		
11	Bùi Thị Nhứ	000147/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. 50% thời gian làm việc tại khoa Ngoại. 4. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng - Phó trưởng phòng Kế hoạch Nghiệp vụ và Điều dưỡng, làm việc kiêm nhiệm tại khoa Ngoại		
VII KHOA NHI							

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Bùi Văn Dân	000941/HB-CCHN; QĐ số 1752/QĐ-SYT ngày 30/7/2024 của Sở Y tế tỉnh Hoà Bình.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Nhi khoa.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Bác sĩ - Phó Trưởng khoa Nhi và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khám bệnh; Nội; Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất.		
2	Xa Thị Khuyên	003248/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Bác sĩ, khám chữa bệnh tại khoa Nhi và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khám bệnh; Nội; Ngoại; Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản; Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất.		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
3	Trần Thị Quyên	000114/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng- Điều dưỡng trưởng khoa Nhi		
4	Bùi Thị Khuyên	000126/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
5	Hoàng Thị Hà	0001239/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng		
6	Đinh Thị Thu Trang	002416/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng		
VIII KHOA Y HỌC CỔ TRUYỀN VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG							

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Vũ Công Phú	0001159/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Bác sĩ - Phó trưởng khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh.		
2	Bùi Thị Thanh Nga	002602/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Bác sĩ - Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền và kiêm nhiệm khám chữa bệnh tại khoa Khám bệnh.		
3	Bùi Bích Phượng	003235/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Bác sĩ - Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền và kiêm nhiệm khám chữa bệnh tại khoa Khám bệnh.		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
4	Vũ Thị Hồng Nhung	000185/HB-GPHN	Y học cổ truyền	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Bác sĩ - Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền và kiêm nhiệm khám chữa bệnh tại khoa Khám bệnh.		
5	Trần Thị Ngân	000121/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng.		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
6	Đinh Thị Huệ	000699/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng		
7	Trần Thị Thu Trang	000337/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
8	Bùi Thị Thanh	000219/HB-GPHN	Điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng		GPHN số 000219/HB-GPHN do Sở Y tế tỉnh Hòa Bình cấp ngày 08 tháng 4 năm 2025.
9	Bùi Thị Thanh Hiền	002945/HB-CCHN	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Kỹ thuật viên		
10	Đinh Khánh Vy	002967/HB-CCHN	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Kỹ thuật viên		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
IX KHOA RĂNG HÀM MẶT - MẮT - TAI MŨI HỌNG							
1	Cao Sơn Hà	0002056/HB-CCHN; QĐ số 418/QĐ-SYT ngày 21/6/2016 của SYT Hòa Bình	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Bác sĩ - Trưởng khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khám bệnh; Nội; Nhi; Ngoại; Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất.	Tại phòng khám Tai mũi họng Sơn Hà: - Từ 11h30 đến 13h00 và từ 17h00 đến 21h00 các ngày từ Thứ 2 đến Thứ 6. - Từ 08h00 đến 21h00 các ngày Thứ 7 và Chủ nhật	
2	Đinh Trung Trường	002850/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Bác sĩ - Phó trưởng khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
3	Đinh Thị Hoa	002936/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Bác sĩ, khám chữa bệnh tại khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khám bệnh; Nội; Nhi; Ngoại; Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản; Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất.		
4	Phạm Thu Nga	003037/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. 50% thời gian làm việc tại khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng 4. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Bác sĩ- Trưởng khoa Y tế công cộng, An toàn thực phẩm, Dinh dưỡng và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng; Khám bệnh; Nội; Nhi; Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất.		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
5	Phạm Thị Thương	002755/HB – CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa Răng hàm mặt, Mắt, Tai mũi họng.		
6	Vũ Thị Hương	000129/HB- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
7	Bùi Thị Phúc	002391/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Điều dưỡng		
8	Bùi Ngọc Thuý	000047/HB-GPHN	Điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TYT.	Điều dưỡng		

[illegible]

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Thuận	002655/HB-CCHN; QĐ 386/QĐ-SYT ngày 07/06/2023	Khám chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh.	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Bác sĩ - Phụ trách khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh và kiêm nhiệm khám chữa bệnh tại khoa Khám bệnh, Răng hàm mặt, mắt, Tai mũi họng.		
2	Đoàn Văn Học	002273/HB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Kỹ thuật y		
3	Đặng Thị Giang	000143/HB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Kỹ thuật y		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
4	Đinh Thị Xuyên	000319/HB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Kỹ thuật y		
5	Bùi Thị Hoa	000144/HB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Kỹ thuật y		
6	Đinh Thị Hà	002857/HB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Kỹ thuật y		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
7	Bùi Thị Nương	003065/HB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Kỹ thuật y		
8	Trần Anh Tuấn	002447/HB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Kỹ thuật y		
9	Bùi Văn Tiến	000167/HB-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Kỹ thuật y		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
10	Bùi Ngọc Anh	002993/HB-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6/tuần. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo Trung tâm Y tế.	Kỹ thuật y		

Tân Lạc, ngày 22 tháng 4 năm 2025

GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC
 BSKII: Trần Quốc Mạnh